

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2025/HS-ST
Ngày 27 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

CÓ HIỆU LỰC THI HÀNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYỀN QUANG (Cơ sở 2)

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Như Thiêm;

Bà Phùng Thị Thương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thuận - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Tuyền Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyền Quang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quý; bà Vũ Thị Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyền Quang (Cơ sở 2) xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2025/TLST-HS ngày 08/9/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2025/QĐXXST-HS ngày 12/9/2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Vững, sinh năm 1989 tại huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Vũ Lăng, tỉnh Lạng Sơn); CCCD số 020089010741 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an, cấp ngày 10/6/2021; nơi cư trú: Thôn Liên Lạc, xã Vũ Lăng, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Cừ, sinh năm 1957 và bà Dương Thị Riệm, sinh năm 1956; có vợ là Dương Thị Lê, sinh năm 1991 và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2020;

* Tiền án, tiền sự: Không;

* Nhân thân: Ngày 16/12/2019, bị Công an huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 224/QĐ-XPVPHC về hành vi "Truyền đưa, sử dụng thông tin số nhằm xúc phạm uy tín của tổ chức", với số tiền 7.500.000đ (đã chấp hành xong ngày 25/12/2019).

Bị cáo bị bắt ngày 02/6/2025 đến ngày 26/6/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Bảo lãnh", hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt.

2. Hùng Văn Hải, sinh năm 1995 tại huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang (nay là xã Nghĩa Thuận, tỉnh Tuyền Quang); căn cước công dân số: 002095007328 do

Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an, cấp ngày 25/6/2021; nơi cư trú: Thôn Mã Hồng, xã Thanh Vân, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang (*nay là thôn Mã Hồng, xã Nghĩa Thuận, tỉnh Tuyên Quang*); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sùng Dâu Lệnh, sinh năm 1965 (*đã chết*) và bà Thảo Thị Chúa, sinh năm 1964; có vợ là Mua Thị Sau, sinh năm 1999 và 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019;

* *Tiền án, tiền sự*: Không;

* *Nhân thân*: Ngày 03/12/2013, bị Công an huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47/QĐ-XPHC về hành vi "*Vi phạm hành chính trong lĩnh vực ANTT và TTXH*", với số tiền 500.000đ; (*đã chấp hành xong ngày 06/12/2013*).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*"; có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Viên, sinh năm 1988; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/3/2025, Tổ tuần tra kiểm soát thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Giang (*nay là Công an tỉnh Tuyên Quang*) thực hiện công tác tuần tra tại Km 07+900 Quốc lộ 4C đường Hà Giang - Quản Bạ thuộc thôn Hòa Bắc, xã Thuận Hòa, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang (*nay là thôn Hòa Bắc, xã Thuận Hòa, tỉnh Tuyên Quang*), phát hiện xe ô tô tải biển kiểm soát 12B-010.02 do Nguyễn Văn Vững điều khiển, ngồi ghế phụ có Hoàng Văn Viên, sinh năm 1988, trú tại thôn Liên Sơn, xã Vũ Lăng, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn (*nay là thôn Liên Sơn, xã Vũ Lăng, tỉnh Lạng Sơn*), trên xe vận chuyển tổng số 222 bao tải dừa màu xanh, bên trong mỗi bao tải dừa có 01 hộp bìa carton màu trắng đỏ, in chữ nước ngoài. Quá trình kiểm tra Vững không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ hàng hóa. Tổ công tác Phòng Cảnh sát giao thông phối hợp với Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Hà Giang (*nay là Công an tỉnh Tuyên Quang*) tiến hành tạm giữ, niêm phong tang vật, phương tiện để xử lý theo quy định.

Kết quả khám phương tiện, đồ vật, xác định trên thùng xe có 222 bao tải dừa, bên trong đều có 01 hộp bìa carton, trong mỗi hộp carton có 04 hộp carton nhỏ có kích thước như nhau, trong mỗi hộp bìa carton nhỏ đều có 30 gói nilon có chữ nước ngoài (*ngghi là thuốc bảo vệ thực vật*). Tổng cộng 222 hộp = 888 hộp nhỏ = 26.640 gói, tổng khối lượng là 2.220 kg.

Sau khi tiếp nhận, giải quyết vụ việc theo thủ tục hành chính, xác định vụ việc có dấu hiệu tội phạm. Ngày 31/3/2025 Công an tỉnh Hà Giang ra Quyết định số 10/QĐ-CSH chuyển hồ sơ vụ việc vi phạm đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Giang (*nay là Công an tỉnh Tuyên Quang*) để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Kết quả điều tra xác định: Nguyễn Văn Vững và Hùng Văn Hải, đều không được đào tạo chuyên ngành, không được cấp phép giấy chứng nhận bồi dưỡng về buôn bán, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật. Thông qua mối quan hệ xã hội Vững, Hải quen biết nhau, vào khoảng tháng 02/2025, khi Vững đến nhà Hải tại xã Thanh Vân, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang (*nay là xã Nghĩa Thuận, tỉnh Tuyên Quang*), biết nhu cầu người dân trên vùng cao hay sử dụng thuốc trừ cỏ để diệt cỏ khi trồng cây ngô nên Vững và Hải đã bàn bạc, thống nhất tìm mua thuốc bảo vệ thực vật của Trung Quốc (*là hàng hóa chưa được phép lưu hành, sử dụng tại Việt Nam*) để bán kiếm lời, số tiền vốn dùng lấy hàng sẽ cùng nhau đóng góp mỗi người một nửa, sau khi trừ mọi chi phí số tiền lợi nhuận bán được sẽ chia đôi. Vững có trách nhiệm tìm nguồn hàng tại khu vực thành phố Hà Nội vận chuyển lên huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang (*nay là tỉnh Tuyên Quang*), sau khi Vững vận chuyển hàng lên, Hải nhận hàng, bảo quản hàng và cùng nhau bán, tiêu thụ tại thị trường huyện Quản Bạ. Sau đó, Vững sử dụng ứng dụng zalo tài khoản “Nguyễn Văn Vững”, Hải sử dụng ứng dụng zalo tài khoản “Hải Hùng” liên hệ trao đổi với nhau (*vào các ngày 01/3/2025, ngày 02/3/2025, ngày 27/3/2025*) về việc tìm mua thuốc bảo vệ thực của Trung Quốc đi bán kiếm lời. Vững vào trang Facebook cá nhân, tài khoản “*Vận tải Hải Nam*” tìm mua thuốc bảo vệ thực vật của Trung Quốc, được một người bán hàng trên mạng xã hội (*không biết họ tên, địa chỉ*) giới thiệu bán và hẹn ngày 29/3/2025 đi xuống khu vực bãi đất trống ven sông Hồng thuộc tổ 20, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (*nay là phường Lĩnh Nam, thành phố Hà Nội*) mua hàng. Trưa ngày 29/3/2025, Vững mượn xe ô tô biển kiểm soát 12B - 010.02 của anh Nguyễn Văn Tiến, sinh năm 1988, trú tại thôn Liên Sơn, xã Vũ Lăng, tỉnh Lạng Sơn để đi chở hàng (*Tiến không biết Vững mượn xe đi chở hàng cấm*), Vững điều khiển xe đi xuống Hà Nội, trên đường đi Vững rủ Hoàng Văn Viên đi cùng lên huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang (*nay thuộc tỉnh Tuyên Quang*) chơi, lúc đó do Viên đi ăn cưới đang về đến tỉnh Bắc Ninh nên đồng ý cùng đi, Vững đón Viên và đi đến điểm hẹn tại bãi đất trống ven sông Hồng thuộc tổ 20, phường Lĩnh Nam, thành phố Hà Nội. Tại đây, Vững xuống xe trao đổi mua hàng của một người đàn ông không quen biết đi cùng 2 người bốc vác, mua tổng số 222 bao tải dựa bên trong có hộp bìa carton đựng các gói thuốc bảo vệ thực vật do Trung Quốc sản xuất, với số tiền 88.000.000đ. Mua bán xong Vững điều khiển xe vận chuyển đi lên huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang (*nay là tỉnh Tuyên Quang*). Trên đường đi Vững gọi điện thoại qua ứng dụng zalo cho Hải nói là “*tối nay anh lên, tổng số là 222 kiện, em để chuông điện thoại*” tức là Vững đang vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật Trung Quốc đi lên, khi nào đến nơi sẽ gọi điện thoại cho Hải biết, Hải trả lời “*cứ lên đi*”. Đến 01 giờ 10 phút, ngày 30/3/2025 Vững điều khiển xe ô tô đến thôn Hòa Bắc, xã Thuận Hòa, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang (*nay là thôn Hòa Bắc, xã Thuận Hòa, tỉnh Tuyên Quang*) thì bị Tổ Cảnh sát giao thông yêu cầu kiểm tra, Vững không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ. Vững gọi cho Hải thông báo về việc số thuốc

bảo vệ thực vật đang vận chuyển đã bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, Hải từ nhà đi đến cùng Vững xin để không bị xử lý, nhưng tổ công tác đã tiến hành lập biên bản xử lý theo quy định.

- Ngày 03/4/2024 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Giang (*nay là Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang*) ra Quyết định trưng cầu giám định số 727/QĐ-CSKT, trưng cầu Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an, giám định mẫu vật ký hiệu A1, A2, A3 có chứa các thành phần thuốc bảo vệ thực vật không? Nếu có là hoạt chất gì? Có trong danh mục được phép sử dụng hoặc cấm sử dụng tại Việt Nam hay không?

- Ngày 16/4/2024 Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an có kết luận giám định số 2963/KL-KTHS, kết luận:

+ Chất lỏng trong các gói ký hiệu M1 của các mẫu sản phẩm in chữ nước ngoài đựng trong các túi nilon dán kín, ký hiệu A1, A2, A3 gửi giám định đều có chứa các hoạt chất atrazine, nicosulfuron, 2,4-D.

+ Chất lỏng trong các gói ký hiệu M2 của các mẫu sản phẩm in chữ nước ngoài đựng trong các túi nilon dán kín, ký hiệu A1, A2, A3 gửi giám định đều có chứa các hoạt chất mesotrione.

+ Các hoạt chất atrazine, nicosulfuron, meosotrione đều được sử dụng làm thuốc bảo vệ thực vật (*thuốc trừ cỏ*) đều thuộc Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 25/2024/TT-BNNPTNT ngày 16/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Hoạt chất 2,4-D là thuốc bảo vệ thực vật (*thuốc trừ cỏ*) không có trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam và Danh mục thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng tại Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 25/2024/TT-BNNPTNT ngày 16/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Hoạt chất 2,4-D đã được loại bỏ ra khỏi danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam theo Quyết định số 278/QĐ-BNN-BVTV ngày 08/02/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. (*các ký hiệu M1, M2 là do giám định viên đặt ký hiệu cho hai phần chất lỏng được ngăn ra trên một sản phẩm*).

- Ngày 08/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Giang (*nay là Công an tỉnh Tuyên Quang*) đã ban hành Văn bản số 396/CV-CSKT gửi Trung tâm thông tin, tư vấn và dịch vụ đối ngoại Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang (*nay là tỉnh Tuyên Quang*) về việc phối dịch thuật xác định thông tin hàng hóa thu giữ. Ngày 09/4/2025 Trung tâm thông tin, tư vấn và dịch vụ đối ngoại Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang (*nay là tỉnh Tuyên Quang*) đã có Văn bản số 13/CV-TT về việc phối hợp dịch thuật, cùng bản dịch kèm theo, trong đó xác định chữ viết trên bao bì là chữ Trung Quốc, nguồn gốc hàng hóa được sản xuất tại Trung Quốc (*bút lục số 117 đến 125*);

- Ngày 25/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Giang (nay là Công an tỉnh Tuyên Quang) ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 2264/YC-ĐGTS gửi Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự tỉnh Hà Giang (nay là tỉnh Tuyên Quang) định giá đối với số hàng hóa 26.640 gói nilon có chữ nước ngoài, tổng khối lượng là 2.220 kg. Hội đồng ĐGTSTTHS tỉnh Hà Giang đã tiến hành họp, mô tả về hiện trạng tài sản định giá là “01 sản phẩm gồm 02 gói chất lỏng nilon màu trắng đỏ, mặt ngoài có nhiều chữ nước ngoài, quy cách đóng gói liền nhau” và ngày 22/5/2025 đã ban hành Bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-HDDGTS, xác định giá trị của 26.640 gói thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ cỏ), thời điểm ngày 30/3/2025 có giá trị mỗi gói là 18.000đ, tổng giá trị tài sản là **479.520.000đ**.

- Ngày 21/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang ban hành văn bản số 2087/CSKT gửi Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Tuyên Quang về việc phối hợp xác định thuốc bảo vệ thực vật của Trung Quốc. Ngày 26/8/2025, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Tuyên Quang có văn bản số 136/TTBVTV-VCKDTV về việc phúc đáp Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang, xác định “Qua nghiên cứu các thông tin về đặc tính, thành phần hoạt chất và phạm vi sử dụng của sản phẩm (bản dịch) nhận thấy: Khi sử dụng riêng rẽ, sản phẩm có phổ tác dụng hẹp, chỉ diệt được một số loại cỏ dại nhất định; khi sử dụng kết hợp, phổ tác dụng được mở rộng, có khả năng diệt được nhiều loại cỏ dại hơn đối với cây ngô giai đoạn 3 - 5 lá”.

Cáo trạng số 84/CT-VKSTQ-P1 ngày 05/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Vững và Hùng Văn Hải về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Văn Vững và Hùng Văn Hải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn Vững, Hùng Văn Hải. Sau khi phân tích, đánh giá nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội; tính chất, mức độ, hậu quả của tội phạm; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Vững và Hùng Văn Hải phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo **Nguyễn Văn Vững**; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Vững từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 02/6/2025 đến ngày 26/6/2025.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo **Hùng Văn Hải**; xử

phạt bị cáo Hùng Văn Hải từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hùng Văn Hải cho UBND xã Nghĩa Thuận, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có công ăn việc làm ổn định nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- *Về biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng như sau:

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Vững: 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 15, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án, gồm: 222 bao tải dứa, bên trong đều có 01 hộp bìa carton, trong mỗi hộp carton có 04 hộp carton nhỏ có kích thước như nhau, trong mỗi hộp bìa carton nhỏ đều có 30 gói nilon có chữ nước ngoài (*thuốc bảo vệ thực vật*). Tổng cộng 222 hộp = 888 hộp nhỏ = 26.640 gói - 18 gói trích gửi đi giám định, còn lại 26.622 gói. Tuy nhiên, số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang, Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Tuyên Quang phối hợp giao nhận để xử lý theo quy định.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Văn Vững phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Hùng Văn Hải là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí, thuộc đối tượng được miễn án phí.

Trong phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều tỏ rõ sự ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Giang (*nay là tỉnh Tuyên Quang*), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang (*nay là tỉnh Tuyên Quang*), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người làm chứng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến

hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Về căn cứ định tội và định khung hình phạt: Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thể hiện như: "*Biên bản sự việc*", bút lục 01; "*Biên bản khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính*", bút lục 04, 05; "*Biên bản làm việc về nội dung: Xác định chủng loại, kích thước, cân tịnh khối lượng và trích mẫu vật phục vụ công tác giám định*" và bản ảnh kèm theo, bút lục 99 đến 104; "*Kết luận giám định số 2963/KL-KTHS ngày 16/4/2025*" của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, bút lục 108; "*Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 22/5/2025*" của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, bút lục 114 đến 115; "*Bản dịch*" trên bao bì sản phẩm, bút lục 119 đến 125; "*Biên bản làm việc về nội dung kiểm tra, giải trình tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử do Nguyễn Văn Vững giao nộp...*", kèm theo bản ảnh chụp từ màn hình điện thoại, bút lục 127 đến 144; "*Báo cáo chi tiết lịch sử liên lạc thoại & SMS*" của thuê bao Hùng Văn Hải, Nguyễn Văn Vững, bút lục 147 đến 163; "*Công văn số 136/TTBVTV-BVKDTV ngày 26/8/2025*" của Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, bút lục 190; "*Biên bản xác minh*", kèm theo sơ đồ và bản ảnh xác định vị trí, địa điểm Nguyễn Văn Vững giao nhận thuốc bảo vệ thực vật", bút lục 191 đến 196; "*Biên bản xác minh*" các hộ dân về giá thuốc bảo vệ thực vật của Trung Quốc", bút lục 200 đến 202.....

[3]. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng tháng 02/2025, các bị cáo Nguyễn Văn Vững và Hùng Văn Hải, mặc dù không được đào tạo, cấp phép kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, nhưng đã bàn bạc, thống nhất cùng nhau tìm mua thuốc bảo vệ thực vật (*loại thuốc diệt cỏ ngô in chữ Trung Quốc trên bao bì*) không rõ nguồn gốc, không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, để vận chuyển lên thị trường huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang (*nay là xã Nghĩa Thuận, tỉnh Tuyên Quang*) bán kiếm lời. Tổng số lượng thuốc bảo vệ thực bị cáo Vững trực tiếp mua được là 222 hộp bìa carton chứa tổng số 26.640 gói nilon có chữ Trung Quốc trên bao bì, với giá 88.000.000đ. Các bị cáo thỏa thuận, mỗi người góp 1/2 số tiền vốn là 44.000.000đ, phần tiền thu được sau khi trừ đi các loại chi phí, số tiền lãi sẽ chia đôi, nhưng trên thực tế Vững là người ứng toàn bộ số tiền ra để mua hàng. Đến 01 giờ 10 phút, ngày 30/3/2025, quá trình Nguyễn Văn Vững vận chuyển số thuốc bảo vệ thực vật trên đến thôn Hòa Bắc, xã Thuận Hòa, tỉnh Tuyên Quang, thì bị Tổ Cảnh sát giao thông phát hiện thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 2963/KL-KTHS ngày 16/4/2024 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: ⁽¹⁾Chất lỏng trong các gói ký hiệu M1 của các mẫu sản phẩm in chữ nước ngoài đựng trong các túi nilon dán kín, ký hiệu A1, A2, A3 gửi giám định đều có chứa các hoạt chất atrazine, nicosulfuron, 2,4-D. ⁽²⁾Hoạt chất 2,4-D là thuốc bảo vệ thực vật (*thuốc trừ cỏ*) **không có trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam ... Hoạt chất 2,4-D đã được loại bỏ ra khỏi danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam theo Quyết định số 278/QĐ-BNN-BVTV ngày 08/02/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**". Tại Bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 22/5/2025 của Hội

đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự tỉnh Hà Giang (nay là tỉnh Tuyên Quang), xác định giá trị của 26.640 gói thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ cỏ), thời điểm ngày 30/3/2025 có giá trị mỗi gói là 18.000đ, tổng giá trị tài sản là **479.520.000đ**. Như vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn Vững, Hùng Văn Hải đủ yếu tố cấu thành tội "*Buôn bán hàng cấm*" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn Vững và Hùng Văn Hải về tội "*Buôn bán hàng cấm*" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự quy định: "*1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000đ đến 1.000.000.000đ hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

a,

đ, Sản xuất, buôn bán hàng hoá chưa được phép lưu hành, chưa được phép sử dụng tại Việt Nam trị giá từ 200.000.000đ đến dưới 500.000.000đ hoặc thu lợi bất chính từ 100.000.000đ đến dưới 300.000.000đ"

[5]. Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các hoạt động kinh doanh lành mạnh, công bằng, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế. Trong thành phần của thuốc này có **hoạt chất 2,4-D** không có trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam. Đặc biệt trên bao bì của sản phẩm toàn bộ là chữ Trung Quốc, bản thân các bị cáo cũng không có trình độ năng lực để dịch và hướng dẫn bà con khi sử dụng, trong khi đó các mục "*Yêu cầu kỹ thuật khi sử dụng*" và "*Lưu ý khi sử dụng*" của bản dịch (bút lục từ 119 đến 125) thể hiện rõ mức độ độc hại của sản phẩm nên nhà sản xuất khuyến cáo và đưa ra những yêu cầu rất khắt khe, cần trọng đối với người sử dụng như: "*Không sử dụng sản phẩm này gần các khu vực nuôi trồng thủy sản và các khu vực có thả côn trùng có lợi để phòng trừ sâu bệnh... Trong quá trình thao tác sử dụng thuốc không được hút thuốc, uống nước hoặc ăn uống bất cứ thứ gì... Phụ nữ đang mang thai và phụ nữ trong thời kỳ nuôi con nhỏ bằng sữa mẹ tuyệt đối tránh tiếp xúc thuốc này... Thuốc này chỉ dùng cho cây ngô, không được dùng cho bất kỳ cây trồng nào khác, kể cả ruộng ngô có sen canh, gối vụ với cây khác - dễ gây hại nghiêm trọng.... Thuốc rất độc đối với cá và sinh vật thủy sinh, tuyệt đối để thuốc rơi vào ao hồ, sông suối... Cấm sử dụng thuốc trong khu vực thả côn trùng có ích như ong ký sinh Trichogramma (bọ, mắt đỏ...)...*". Vì vậy, cần buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra để giáo dục các bị cáo, đồng thời có ý nghĩa răn đe, phòng ngừa chung.

[6]. Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này, các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm, tuy nhiên không có sự câu kết chặt chẽ với nhau nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không thuộc trường hợp đồng phạm có tổ chức theo Điều 17 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Văn Vững, được xác định là người khởi sự, giữ vai trò chính, chủ động đến nhà bị cáo Hùng Văn Hải, cho Hải xem mẫu hàng trên điện thoại, hỏi Hải thị trường nơi Hải sinh sống người dân có sử dụng thuốc diệt cỏ này không? Vững là người trực tiếp tham gia thực hiện hành vi phạm tội với vai trò tích cực như: Liên hệ đầu mối mua hàng qua mạng xã hội và giao nhận hàng tại khu vực phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (*theo lời khai của Vững*), ứng toàn bộ số tiền 88.000.000đ để mua hàng, đồng thời trực tiếp mượn xe ô tô để chở hàng lên huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang (*nay là xã Nghĩa Thuận, tỉnh Tuyên Quang*), mục đích cùng bị cáo Hải tiêu thụ hàng cho bà con vùng cao. Bị cáo Hải là người giúp sức cho bị cáo Vững, tìm hiểu giá cả thị trường để thông tin cho Vững biết, nếu chuyển hàng vận chuyển chót lọt Hải sẽ góp 1/2 vốn và cùng Vững tiêu thụ ra thị trường.

[7]. Về nhân thân: cả 02 bị cáo đều là người có nhân thân xấu, bị cáo Vững, ngày 16/12/2019, bị Công an huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 224/QĐ-XPVPHC về hành vi "*Truyền đưa sử dụng thông tin nhằm xúc phạm uy tín của tổ chức*" với số tiền 7.500.000đ, bị cáo đã chấp hành xong ngày 25/12/2019. Bị cáo Hải, ngày 02/12/2013, bị Công an huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47/QĐ-XPVPHC về hành vi "*Gây rối trật tự công cộng*", với số tiền 500.000đ, bị cáo đã chấp hành xong ngày 06/12/2013.

[8]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, gia đình bị cáo Nguyễn Văn Vững có bác ruột là ông Nguyễn Văn Thù, sinh năm 1951 tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba và Bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; năm 2025 bị cáo và gia đình ủng hộ tiền và hiến đất để làm đường nông thôn, được UBND xã Vũ Lăng xác nhận. Bị cáo Hùng Văn Hải là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã đặc biệt khó khăn, bị cáo có mẹ đẻ là bà Thảo Thị Chúa, tham gia dân công hỏa tuyến trong chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc; chị gái ruột là Sùng Thị Vừ, sinh năm 1986, là người bị khuyết tật nặng, hiện nay đang sinh sống cùng bị cáo Hải. Do đó, các bị cáo Nguyễn Văn Vững và Hùng Văn Hải được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10]. Về hình phạt chính: Căn cứ vai trò, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đối với từng bị cáo; trên cơ sở cân nhắc đầy đủ, toàn diện tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội các bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Vững là người khởi sự, giữ vai trò chính, đồng thời là người trực tiếp tham gia thực hiện hành vi phạm tội với vai trò tích

cực hơn bị cáo Hải; mặc dù cả hai bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi khác nhau, nhưng thời điểm bị cáo Vũng bị xử phạt vi phạm hành chính cũng diễn ra gần đây hơn so với thời điểm bị cáo Hải bị xử phạt vi phạm hành chính. Vì vậy, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Vũng mức hình phạt cao hơn, nghiêm khắc hơn so với hình phạt của bị cáo Hải, cách ly bị cáo Vũng ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo. Đối với bị cáo Hùng Văn Hải, chỉ là người thực hiện hành vi phạm tội theo sự rủ rê của bị cáo Vũng, Hải mới nhận lời Vũng tham gia khảo sát thị trường, báo giá cho Vũng biết, toàn bộ các hoạt động mua, ứng tiền, vận chuyển hàng hóa đều do Vũng một mình thực hiện, nếu việc vận chuyển thành công các bị cáo sẽ cùng phối hợp bán ra thị trường, theo đó không cần thiết cách ly bị cáo Hải ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Hải được hưởng án treo, để bị cáo được cải tạo tại địa phương, cũng đủ giáo dục đối với bị cáo.

[11]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự quy định *"Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm"*. Xét thấy, các bị cáo là người lao động tự do, không có chức vụ, không có đăng ký kinh doanh; không có công ăn việc làm ổn định, bị cáo Hải sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Toàn bộ hàng hóa bị thu giữ, ngăn chặn kịp thời nên chưa thu lời từ hành vi buôn bán hàng cấm. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[12]. Về xử lý vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 15, mặt lưng sau màu đen, thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Vũng là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 222 bao tải dừa, bên trong đều có 01 hộp bìa carton, trong mỗi hộp carton có 04 hộp carton nhỏ có kích thước như nhau, trong mỗi hộp bìa carton nhỏ đều có 30 gói nilon có chữ nước ngoài (*thuốc bảo vệ thực vật*). Tổng cộng 222 hộp = 888 hộp nhỏ = 26.640 gói - 18 gói trích gửi đi giám định, còn lại 26.622 gói là vật chứng của vụ án cấm lưu hành sử dụng tại Việt Nam nên về nguyên tắc chung phải tịch thu tiêu hủy. Hiện tại số vật chứng này đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang, do đó cần giao cho Công an tỉnh Tuyên Quang, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Tuyên Quang, Thị hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang phối hợp, giao nhận để tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[13]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo Nguyễn Văn Vũng phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Hùng Văn Hải là người dân tộc thiểu số,

sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[14]. Từ những phân tích, đánh giá trên đây, Hội đồng xét xử thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng, mức án đối với các bị cáo và những nội dung về xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[15]. Đối với anh Nguyễn Văn Viên (*là người đi cùng xe Nguyễn Văn Vững*): Quá trình điều tra xác định anh Viên được bị cáo Vững rủ đi lên huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang (*cũ*) chơi, anh Viên không được bàn bạc, không tham gia buôn bán hàng cấm, không biết các bị cáo Nguyễn Văn Vững, Hùng Văn Hải buôn bán hàng cấm, do đó Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

[16]. Đối với đối tượng bán hàng, bóc hàng cho bị cáo Nguyễn Văn Vững: Quá trình điều tra bị cáo Vững khai nhận vào trang mạng xã hội Facebook tìm đặt mua và hẹn đến khu bãi đất trống, đường đi bãi cát Lĩnh Nam thuộc tổ 20, phường Lĩnh Nam, thành phố Hà Nội. Bị cáo Vững không nhớ cụ thể trang nick Facebook, không quen biết, không nhớ đặc điểm của người bán hàng, bóc hàng lên xe cho bị cáo Vững. Do đó, không có căn cứ xác minh làm rõ, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định là phù hợp.

[17]. Đối với anh Hoàng Văn Tiến (*là chủ xe ô tô tải, biển kiểm soát 12B-010.02*), cho Nguyễn Văn Vững mượn xe đi chở hàng. Khi cho mượn xe, anh Tiến không biết Vững sử dụng xe để vận chuyển hàng cấm (*thuốc bảo vệ thực vật*) của Trung Quốc, chưa được phép lưu hành, sử dụng tại Việt Nam, do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý và đã trả lại xe ô tô BKS: 12B-010.02 cho anh Hoàng Văn Tiến là có căn cứ.

[18]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Vững và Hùng Văn Hải phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Nguyễn Văn Vững**; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Vững 02 (*Hai*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/6/2025 đến ngày 26/6/2025;

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Hùng Văn Hải**; xử phạt bị cáo Hùng Văn Hải 20 (*Hai mươi*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 (*Bốn mươi*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hùng Văn Hải cho UBND xã Nghĩa Thuận, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 15, mặt lưng sau màu đen, số imei 1: 353120482928313, số imei 2: 353120482822540, không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong điện thoại, đã qua sử dụng.

(Nhưng Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 15/9/2025 giữa Công an tỉnh Tuyên Quang và Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang, cơ sở 2)

- Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Tuyên Quang, Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang phối hợp giao nhận, tịch thu tiêu hủy: 222 (hai trăm hai mươi hai) bao tải dứa màu xanh ghi, bên trong đều có 01 hộp bìa cát tông màu trắng đỏ, bên trong có 04 hộp bìa cát tông màu trắng đỏ, mỗi hộp bìa cát tông đều có 30 gói nilon màu trắng đỏ, mặt ngoài có nhiều chữ nước ngoài, đều có đặc điểm, kích thước như nhau (thuốc bảo vệ thực vật). Tổng cộng 222 hộp = 888 hộp nhỏ = 26.640 gói (trừ 18 gói trích gửi giám định), còn lại là 26.622 gói.

(Vật chứng đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang. Chi tiết vật chứng được mô tả như trong Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 27/6/2025 giữa Điều tra viên thuộc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Giang nay là Công an tỉnh Tuyên Quang và Thủ kho vật chứng thuộc Công an tỉnh Hà Giang, nay là Công an tỉnh Tuyên Quang).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Nguyễn Văn Vững phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Hùng Văn Hải được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Viện Công tố và KSXXPT tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang (CS2);
- PC01, PV06, PC03 Công an tỉnh;
- Trại Tạm giam số 2 Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- THADS tỉnh;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh;
- Tòa Hình sự; Tổ HCTP;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Vương Thị Thu Hà



